

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HSST
Ngày 27/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đức Việt
Bà Trần Thị Dinh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà:
Bà Ngô Thị Kim Thoa- Kiểm Sát Viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2023/HSST ngày 20/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn D**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 14/6/2001 tại Xuân Trường, Nam Định

Nơi cư trú: Xóm 6, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

Nơi ở hiện nay: Tổ 24, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Văn H, sinh năm 1975 và bà Phan Thị D, sinh năm 1975 cùng trú tại: tổ 24, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai; bị cáo chưa có vợ, chưa có con.

Tiền án: không; Tiền sự: không

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại tổ 24, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai- có mặt.

*** Bị hại:** Công ty A;

Địa chỉ trụ sở: 261-263 K, phường 2, quận 4, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Trung K- chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị H- Trưởng phòng pháp chế.

Người được ủy quyền lại: Bà Đào Ngọc H- Trưởng ca bán hàng cửa hàng bán lẻ kỹ thuật số FPT, địa chỉ số 122, đường H, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai(Theo văn bản ủy quyền ngày 27/02/2022).

Địa chỉ: Tổ 05, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai- vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15/12/2022, bị cáo Lê Văn D một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24V1 - 24224, đi đến cửa hàng FPT Shop của Công ty A, tại số 122 đường H, tổ 24, phường C, thành phố L. Tại cửa hàng, bị cáo hỏi mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RONO 8Z với hình thức trả góp. Trong thời gian ngồi chờ nhân viên cửa hàng làm thủ tục, bị cáo quan sát thấy nhân viên cửa hàng, mở cửa tủ kính phía sau chỗ bị cáo ngồi ra để kiểm tra điện thoại. Bị cáo đứng dậy quay người tiến lại gần ngồi xem thấy bên trong tủ cất nhiều hộp đựng điện thoại Iphone còn nguyên Seal, chưa bóc. Bị cáo cầm 01 hộp điện thoại Iphone 13 - 128G hỏi giá và được nhân viên cửa hàng thông báo giá là 19.000.000đ(Mười chín triệu đồng). Lợi dụng sơ hở của nhân viên cửa hàng, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại Iphone 13 - 128G trên về để sử dụng. Bị cáo cầm và giấu chiếc hộp điện thoại trên vào trong áo, rồi nhét vào cặp quần phía trước bụng, sau đó đi ra chỗ quầy bán hàng chờ làm thủ tục. Khoảng 05 phút sau bị cáo đi ra vị trí chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24V1 – 24224 dựng ở trước cửa hàng cất giấu chiếc điện thoại trên vào cốp xe, rồi tiếp tục đi vào cửa hàng để làm thủ tục. Khoảng 10 phút sau chị Đào Ngọc Huyền là quản lý cửa hàng, phát hiện bị mất 01 hộp bên trong đựng điện thoại Iphone 13 - 128G, nguyên Seal, chưa bóc, chị Huyền đã yêu cầu mọi người ở nguyên trong cửa hàng và trình báo Công an. Sau khi nhận được tin báo, Công an phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai đã đến cửa hàng FPT để làm việc, quá trình làm việc bị cáo đã tự giác lấy 01 hộp điện thoại Iphone 13, mặt sau có ghi “Điện thoại di động Iphone 13, năm sản xuất 2022, MLPH3VN/A Iphone 13, Dink 128GB, số Imei: 2355178634000405 Imei/Meid 355178634874353, hai cạnh thành hộp điện thoại được dán 02 (Hai) tem hình tròn màu trắng bạc của Công ty FPT Shop, ra giao nộp. Công an phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai đã tiến hành lập biên bản, tạm giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ của bị cáo Lê Văn D 01(một) xe mô tô biển kiểm soát 24V1 - 24224, nhãn hiệu Honda số loại Wave Alpha, số máy: JA39E2338779.

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 86 ngày 29/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố Lào Cai kết luận: 01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13, 128 GB, vỏ màu hồng, số Imei:

2355178634000405 Imei/Meid 355178634874353, điện thoại mới chưa sử dụng trị giá là 19.000.000đ(Mười chín triệu đồng).

Cáo trạng số 23/CT-VKS- TPLC ngày 20/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Lê Văn D về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Công ty A đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, nên không đề nghị gì về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo; về phần trách nhiệm hình sự Công ty có đơn xin giải nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 19.000.000đ(Mười chín triệu đồng). Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Văn D về tội "*Trộm cắp tài sản*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 12(mười hai) tháng đến 18(mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24(Hai mươi tư) tháng đến 36(Ba mươi sáu) tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, kết luận định giá tài sản của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận ngày 15/12/2022 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại cửa hàng bán lẻ kỹ thuật số FPT, địa chỉ số 122, đường H, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai 01(một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 13, 128 GB, vỏ màu hồng, số Imei: 2355178634000405, Imei/ Meid 355178634874353, điện thoại mới chưa sử dụng trị giá là 19.000.000đ(Mười chín triệu đồng), mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện và bắt giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại. Như vậy, đã có đủ cơ sở

để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Để có tài sản để sử dụng cho bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cần áp dụng hình phạt tù nhưng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không có công ăn việc làm ổn định, không có khả năng đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[6] Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13, 128GB, vỏ màu hồng, số Imei: 2355178634000405 Imei/Meid 355178634874353 và các phụ kiện. Bị hại không đề nghị gì về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 24V1 - 24224, nhãn hiệu Honda số loại Wave Alpha, số máy: JA39E2338779. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe trên là tài sản của chị Phan Thị D- là mẹ đẻ của bị cáo. Ngày 15/12/2022 bị cáo Lê Văn D tự ý sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24V1 – 24224 đi thực hiện hành vi phạm tội. Chị Phan Thị D không biết và không tham gia vào việc phạm tội của bị cáo. Ngày 12/02/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trả lại cho chị Phan Thị D là có căn cứ. Sau khi nhận lại tài sản chị D không có ý kiến đề nghị gì.

[7] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về mức phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn D 12(Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24(Hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách của án treo: “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CATPLC (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại(1);
- THA DS TP. Lào Cai (1)
- HS THA HS (1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hằng

